

Bình Phước, ngày tháng 4 năm 2015

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIỀNG IDICO

Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miềng IDICO đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18 tháng 01 năm 2008, sửa đổi bổ sung ngày 24/4/2013,

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (**Đại hội**) của Công ty IDICO-SHP (**Công ty**).

1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của những cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

2.1 Điều kiện tham dự họp Đại hội:

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội.

2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu.

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

c. Được ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3 Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy chứng minh dân nhân/hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với ban kiểm tra tư cách cổ đông.

b. Ăn mặc lịch sự.

c. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Chủ tọa.

d. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông:

3.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng Quản trị (HĐQT) quyết định để thực hiện các nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác.

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội.

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn được đăng ký dự họp)

3.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

4.1 Ban kiểm phiếu gồm 1 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

4.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thông qua Đại hội Biên bản kiểm tra đơn đề cử, ứng cử, Quy chế Bầu cử, hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

4.3 Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ

4.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5 Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa và Ban thư ký

5.1 Cuộc họp ĐHCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa có chức năng điều hành Đại hội.

5.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3 Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.5 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội

5.6 Có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

5.7 Ban thư ký lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn.

CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1 Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng danh sách cổ đông để họp Đại hội.

6.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và Đại hội cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7: Tiến hành Đại hội

7.1 Đại hội sẽ được diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được thông qua.

7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết .

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội

8.1 Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

8.2 Để nhanh chóng và chính xác có được kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền, phương thức tiến hành biểu quyết theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành
- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành
- Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến

Điều 9: Thẻ biểu quyết

9.1 Thẻ biểu quyết phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại hội có ghi mã số, họ và tên của cổ đông, số cổ phần có quyền được biểu quyết.

9.2 Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội

Điều 10: Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội.

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo hình thức Biểu quyết trực tiếp. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình theo sự điều hành của Chủ tịch đoàn. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội.

Điều 12: Biên bản, Nghị quyết đại hội

12.1 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

12.2 Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

12.3 Biên bản Đại hội, Nghị quyết, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của công ty.

Điều 13: Hiệu lực thi hành của Quy chế.

13.1 Quy chế này gồm 3 Chương, 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

13.2 Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Văn Toán